

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2198 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 02198.26	Trang: 1/2
---------------------	------------

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH MTV NƯỚC BIWASE BÌNH PHƯỚC
Địa chỉ : Tổ 1, khu phố Mỹ Hưng, phường Chơn Thành, thành phố Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 04/08/2026
Ngày trả kết quả : 14/08/2026
Địa điểm lấy mẫu : Công ty TNHH HCM ViNa - Lô B2-B, B2-C, B2-K, KCN Becamex Bình Phước, phường Chơn Thành, Tp Đồng Nai
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh, nắp đậy kín và bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 13 tháng 8 năm 2026



Trần Ngọc Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02198.26

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/08/2026
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2019 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	04/08/2026
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,79 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	04/08/2026
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,28 NTU	≤ 2 NTU	04/08/2026
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/08/2026
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	04/08/2026
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,91	6,0 - 8,5	04/08/2026
8	Arsenic (As)	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	07/08/2026
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,13 mg/l	≤ 2mg/l	05/08/2026
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	05/08/2026

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.